

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày 16 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Ngọc Khải.

Ông Doãn Thế Dương.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Phùng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn S, sinh năm: 1984. Tại: xã Ch, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký HKTT: bản D, xã Ch, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Lò Văn L (đã chết) và con bà: Lò Thị D, sinh năm 1956.

Vợ: Lò Thị C, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013; con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

Bà Đỗ Minh Ánh - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên; (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1962.

Nơi cư trú: xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Quán Văn L, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 09/11/2022, tại khu vực nghĩa trang thôn 14, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Lò Văn S đang mang ma túy trong người. Kiểm tra tại túi quần phía trước bên phải của Lò Văn S thu giữ 01 túi nilon màu xanh đựng 06 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng (niêm phong ký hiệu MT1); thu tại túi quần bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu đen đã cũ kèm 01 sim liên lạc; 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 480.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 389/KL-KTHS(MT) ngày 13/11/2022 kết luận: Chất dạng cục và bột màu trắng niêm phong ghi ký hiệu MT1 là ma túy, loại heroine, có khối lượng 1,912 gam.

Tại cơ quan điều tra Lò Văn S thừa nhận số ma túy thu giữ là của S. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ S khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 09/11/2022, S mua của người đàn ông ở không rõ tên, tuổi, địa chỉ trong công trường xây dựng Ocean park 2 thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang với số tiền 3.000.000 đồng được 06 gói. Sau đó, S giấu 06 gói ma túy trong túi quần phía trước bên phải rồi đi bộ đến khu vực nghĩa trang thôn 14, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán đã bị Công an tỉnh Hưng Yên thu giữ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn S, do S không biết rõ tên, tuổi địa chỉ nên không đủ thông tin xác minh xử lý.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung kèm 01 sim liên lạc; 01 túi nilon màu xanh; 01 ví giả da màu đen hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên.

- Số tiền 480.000 đồng đang gửi tại tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-P1 ngày 26/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Lò Văn S về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lò Văn S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lò Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định; 01 túi nilon màu xanh. Trả lại cho bị cáo Lò Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kèm theo 01 sim liên lạc; 01 ví giả da màu đen đã cũ và số tiền 480.000 đồng.

Trợ giúp viên Đỗ Minh Ánh, người bào chữa cho bị cáo Lò Văn S trình bày quan điểm: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng về hành vi phạm tội, các điều, khoản của Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo. Trợ giúp viên đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý: Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, miễn án phí đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Kết luận giám định số 389/KL-KTHS (MT) ngày 13/11/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 09/11/2022, tại khu vực nghĩa trang thôn 14, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn S mang 06 gói ma túy loại heroine khối lượng 1,912 gam nhằm mục đích để bán đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang.

Bị cáo Lò Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do lối sống buông thả, đua đòi ăn chơi dẫn tới mắc nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng hàng ngày bị cáo đã mua ma túy về bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Khối lượng ma túy bị cáo Lò Văn S mua bán trái phép là 1,912 gam loại heroine nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện; từ hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy là nguồn gốc làm phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự trị an xã hội và sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương. Bị cáo biết rất rõ tác hại của việc sử dụng chất ma túy đối với sức khỏe, kinh tế của gia đình, cũng như hệ lụy xấu của việc sử dụng ma túy để lại cho xã hội nhưng bị cáo đã bất chấp tất cả để lao vào con đường phạm tội nên cần xét xử nghiêm minh nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Lò Văn S không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn S thành khẩn khai báo, bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn S là nghiêm trọng; căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đồng thời tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục và cải tạo riêng đối với bị cáo, và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo Lò Văn S là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 389/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên là chất Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kèm theo 01 sim liên lạc; 01 ví giả da màu đen đã cũ và số tiền 480.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 túi nilon màu xanh là đồ vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn Sỹ lẽ ra phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nhưng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Căn cứ điểm d điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn S 03 (ba) năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/11/2022.

[2]. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 389/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; 01 túi nilon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kèm theo 01 sim liên lạc; 01 ví giả da màu đen đã cũ và số tiền 480.000 đồng (bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên với Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên).

[3]. Về án phí: Miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo Lò Văn S.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP, THS.

Nguyễn Văn Hoan